TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HSST
Ngày 08/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thiện Phán.

- *Các Hội thẩm nhân dân: ông Đào Văn Hoàn ông Nguyễn Trọng Vần*.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trịnh Hoàng Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hải Phòng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khu vực 12 – Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Hoàng Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/HSST ngày 20/11/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Văn Đ - Sinh năm 1987; tên gọi khác: Không;

Nơi sinh và cư trú: Thôn VT, xã TT, thành phố Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Trình độc học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Dương Văn V5, con bà Phạm Thị K5; vợ: Hoàng Thị H5, có 01 con, sinh năm 2022.

Tiền án: Bản án số 43/2023/HSST ngày 18/5/2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/02/2025 và các quyết định khác của bản án).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 51/QĐ-XPHC ngày 03/10/2003, Công an huyện Cẩm Giàng xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản, hình thức cảnh cáo;

- Bản án số: 06/2004/HSST, ngày 23/3/2004, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản trộm cắp 2.295.000đ) (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2004 và các quyết định khác của bản án);

- Bản án số: 04/2017/HSST ngày 13/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2019 và các quyết định khác của bản án);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2025 đến ngày 16/8/2025 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn M, Sinh năm 1991; tên gọi khác: Không;

Nơi sinh và cư trú: Thôn HL, xã TT, thành phố Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độc học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn N6, con bà Nguyễn Thị M6; vợ: Đào Thị M6, có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án: Bản án số: 64/2023/HSST ngày 14/8/2023, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng xử phạt 26 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2025 và các quyết định khác của bản án).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2025 đến ngày 16/8/2025 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn G - Sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKHKTT: Số 176/22, KP BP B, phường AP, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Thôn VT, xã TT, thành phố Hải Phòng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độc học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Tiến H7, con bà Nguyễn Thị H7; Vợ: Nguyễn Thị G7 – đã ly hôn, có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/8/2025 đến ngày 16/8/2025 chuyển tạm giam, hiện tạm giam tại Phân trại tạm giam Nam Sách thuộc Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hải Phòng. Có mặt.

* Người chứng Kiến:

- Anh Hoàng Hữu D, sinh năm 1980. Vắng mặt;

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991. Vắng mặt;

- Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1992. Vắng mặt;

** Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Văn Đ, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn G là bạn bè xã hội và đều là những người sử dụng ma túy đá. Đầu tháng 8/2025, Đ đi đến khu vực chân cầu Lạc Long, thành phố Hải Phòng mua của một người Đ ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với số tiền 800.000 đồng. Đ cầm túi ma túy cất giấu trong 01 hộp giấy cứng màu đen và để ở khu vực khay trà tại phòng ngủ tầng 2 của Đ (nhà Đ thuê của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, ở thôn VT, xã TT, thành phố Hải Phòng). Khoảng 20 giờ ngày 08/8/2025, Đ bỏ một phần ma túy ra sử dụng bằng hình thức hút, số ma túy còn lại Đ tiếp tục cất giấu để bán lại cho người khác kiếm lời.

Khoảng 12 giờ ngày 10/8/2025, khi Đ và M đang ở nhà Đ thì G sử dụng điện thoại Iphone 6S, lắp sim số 0397.769.622 gọi đến điện thoại Iphone XS max, lắp sim số 0338.120.721 của Đ để hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Do không có đủ tiền nên G thỏa thuận với Đ sẽ đưa cho Đ số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6s Plus của G (tổng giá trị tương đương 1.000.000 đồng). Đ đồng ý và hẹn G đến nhà Đ để lấy ma túy. Sau khi ăn cơm xong, Đ và M lên phòng ngủ tầng 2. Đ lấy túi ma túy đá trong hộp màu đen ra, chia một phần ma túy vào túi nilon nhỏ rồi cho vào vỏ bao thuốc lá SAIGON màu xanh, loại điếu nhỏ để bán cho G đồng thời bảo M: "Tí thằng G đến đưa cho nó hộ anh rồi lấy mấy trăm…". M hiểu ý Đ nhờ M bán ma túy cho G nên M đồng ý. Số ma túy còn lại Đ chia vào 02 túi nilon nhỏ để ở nền nhà phòng ngủ.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, G điều khiển xe môtô BKS 37Z9-1277 (xe mượn của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, ở xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng) đến nhà Đ thì M đưa cho G bao thuốc lá bên trong chứa ma túy đá. G cầm bao thuốc lá rồi đưa cho M 200.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6s plus.

M cầm tiền, điện thoại mang lên tầng 2 để ở khay trà cho Đ. G cất ma túy trong người, điều khiển xe đi đến khu vực đền Bia thuộc xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng thì dừng lại chia số ma túy vừa mua được vào 02 túi nilon, cho lại vào bao thuốc lá, cất giấu vào túi quần phía trước bên phải G đang mặc và vứt vỏ túi nilon đựng ma túy trước đó đi rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi G đi đến khu vực trạm chắn Km51+045 đường tỉnh 194B thuộc Tổ dân phố Đỗ Trung, phường Việt Hòa thì bị tổ công tác Công an phường Việt Hòa phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của G: 01 bao thuốc lá SAIGON màu xanh, loại điếu nhỏ, bên trong có 02 túi nilon màu trắng, loại túi zip, cùng kích thước (2x1,5)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra, Cơ quan công an còn quản lý: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 37Z9-1277; 01 điện thoại Iphone 6s, màu xám, lắp sim số 0397.769.622.

Cùng ngày, Đ và M biết G bị bắt giữ nên đã đến Công an phường Việt Hòa đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đ tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại Iphone XS max, màu vàng, lắp sim 0338.120.721; 01 điện thoại Iphone 6s plus, màu vàng, không lắp sim và số tiền 200.000 đồng bán ma túy cho G.

Khám xét chỗ ở của Đ, thu giữ: 02 túi nilon kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 hộp giấy cứng màu đen, kích thước (14,5x7x3)cm; 01 túi nilon dạng túi zip, kích thước (13,5x8)cm, bên trong đựng 20 túi nilon dạng túi zip, cùng kích thước (2x1,5)cm; 01 bật lửa ga màu vàng.

Kết luận giám định số 737/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng của mẫu M1 (thu của Nguyễn Văn G) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,341 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng của mẫu M2 (thu của Dương Văn Đ) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,827 gam, loại Methamphetamine

Quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu xe mô tô BKS 37Z9-1277.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSKV12 ngày 19/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Hải Phòng truy tố bị cáo Dương Văn Đ, Nguyễn Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn G về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Đ và M thừa nhận có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho G; bị cáo G mua trái phép chất ma tuý để sử dụng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ và Nguyễn Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý; bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đối với: Dương Văn Đ và Nguyễn Văn M. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự với Nguyễn Văn G. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án. Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 4 năm 3 tháng đến 4 năm 9 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/8/2025; bị cáo Nguyễn Văn M từ 3 năm 4 tháng đến 3 năm 9 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/8/2025 và bị cáo Nguyễn Văn G từ 3 năm 2 tháng đến 3 năm 5 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy 02 bì niêm phong số: 737/MT-A,B/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng cùng 1,022 gam ma tuý loại Methamphetamine, 04 vỏ túi nilon, 1 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu xanh, 01 bật lửa màu vàng, 01 hộp giấy cứng màu đen, 21 vỏ túi nilon dạng túi zip cùng sim số 0338.120.721, 0397.769.622; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone Xs màu vàng, sau lưng máy có vết dạn nứt, không kiểm tra được Imeil và chất lượng máy, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, không kiểm tra được Imeil và chất lượng máy, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám, phía sau lưng bị mòn sước nhiều, không kiểm tra Imeil và chất lượng máy và 200.000 đồng. Vật chứng theo Biên bản bàn giao ngày 01/12/2025 giữa Công an thành phố Hải Phòng và Phòng THADS Khu vực 12-Hải Phòng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ ngày 10/8/2025 tại trước cửa nhà của Dương Văn Đ ở thôn VT, xã TT, thành phố Hải Phòng, Dương Văn Đ đã nhờ Nguyễn Văn M bán trái phép 0,341 gam ma túy loại Methamphetamine cho Nguyễn Văn G với số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại Iphone 6s plus (khoảng 800.000 đồng) để G sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi G đi đến khu vực trạm chắn Km51+045 đường tỉnh 194B thuộc TDP Đỗ Trung, phường Việt Hòa, thành phố Hải Phòng thì bị Công an phường Việt Hòa phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, Công an phường Việt Hòa còn thu giữ của Đ 0,827 gam ma túy loại Methamphetamine, Đ khai cất giấu để bán lại cho người khác kiếm lời.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc mua bán trái phét chất ma tuý và cất giữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật. Song để thỏa mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của Đ và M bán ma tuý cho G đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 BLHS; G cất giữ 0,341 gam ma tuý loại Methamphetame trái phép để sử dụng, đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 - Hải Phòng truy tố bị các bị cáo về tội danh và điều luật theo nội dung bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS12, ngày 19/11/2025 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về nhân thân: Bị cáo Đ có nhân thân xấu, bị xử ở nhiều Bản án.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Đ và M đã bị kết án, chưa được xoá án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị các cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Đ và M đầu thú về hành vi phạm tội nên được hưởng khoản 2 điểm s Điều

51 BLHS. Nhưng xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, buộc các bị cáo phải chấp hành tù có thời hạn.

Trong vụ án Mua bán trái phép chất ma tuý, bị cáo Đ là người đề xuất và bỏ tiền mua ma tuý nên giữ vai trò thứ nhất, bị cáo M đồng phạm giúp sức giữ vai trò thứ hai; bị cáo G chịu trách nhiệm độc lập về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[4].Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[5].Về vật chứng: Đối với 1,022 gam ma túy loại Methamphetamine, 04 vỏ túi nilon; 02 vỏ phong bì là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá SAIGON màu xanh; 01 bật lửa màu vàng; 01 hộp giấy cứng màu đen; 21 vỏ túi nilon dạng túi zip cần tịch thu tiêu huỷ. 03 điện thoại di động và số tiền 200.000 đồng dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6]. Các vấn đề khác: Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho các bị cáo; anh Nguyễn Văn T và chị Hoàng Thị Hiếu không biết Đ giấu và sử dụng ma tuý; anh Nguyễn Văn H không biết G mượn xe mo to dùng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dương Văn Đ, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn G, ngày 06/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng đã chuyển thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết về án phí, lệ phí Toà án, các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ và Nguyễn Văn M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Căn cứ áp dụng:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1,2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Văn Đ và Nguyễn Văn M;

- Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 4 năm 3 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/8/2025.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 3 năm 5 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/8/2025.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luạt hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 3 năm 2 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 10/8/2025.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy 02 bì niêm phong số: 737/MT-A,B/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng cùng 1,022 gam ma tuý loại Methamphetamine, 04 vỏ túi nilon, 1 vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu xanh, 01 bật lửa màu vàng, 01 hộp giấy cứng màu đen, 21 vỏ túi nilon dạng túi zip cùng sim số 0338.120.721, 0397.769.622; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone Xs màu vàng, sau lưng máy có vết dạn nứt, không kiểm tra được Imeil và chất lượng máy, 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng, không kiểm tra được Imeil và chất lượng máy, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám, phía sau lưng bị mòn sước nhiều, không kiểm tra Imeil và chất lượng máy và 200.000 đồng. Vật chứng theo Biên bản bàn giao ngày 01/12/2025 giữa Công an thành phố Hải Phòng và Phòng THADS Khu vực 12-Hải Phòng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án. Dương Văn Đ, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn G mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra Công an T.p Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-HP;
- Viện Kiểm sát nhân dân T.P Hải Phòng;
- Thi hành án Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự-Công an T.p Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2- CA thành phố Hải Phòng;
-Phòng hồ sơ CA thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thiện Phán